

Bản án số: 51/2023/HS-ST
Ngày 14-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nhữ Văn Vinh và bà Vũ Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Công Đ, sinh năm 1995, tại xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Công T và bà Ngô Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không;

Bị tạm giữ từ ngày 24/6/2023 đến ngày 27/6/2023 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H.

Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Thế T1, sinh năm 2001.

- Anh Mai Ngọc H, sinh năm 2001.

- Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1991.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2023, Vũ Công Đ đăng nhập tài khoản ứng dụng Telegram tại quán internet (không xác định được địa chỉ) đặt mua của người không quen biết 6 túi ma túy dạng cỏ với giá 1.000.000 đồng. Khoảng 2 ngày sau khi đặt mua, Đ nhận được túi ma túy từ người Shipper (không xác định được là ai, ở đâu). Đ trả số tiền 1.000.000 đồng cho người Shipper và đem ma túy cất giấu trong phòng ngủ của mình để sử dụng dần.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/6/2023, Đ rủ Mai Ngọc H, sinh năm 2001, trú tại thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương đến quán B (do anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1991 làm chủ) ở thôn Q, xã B, huyện B để ăn uống. Trước khi đi Đ lấy 1 gói ma túy (cỏ) cho vào hộp (còn gọi là cối xay cỏ) mang đi để mời mọi người cùng sử dụng. Trong lúc Đ và H gọi đồ ăn, bia ra uống, Đ để hộp đựng ma túy (cỏ) ở trên mặt bàn, sau đó lấy 1 ít vo lại cho vào lỗ điều cày, châm lửa hút vào cơ thể (cách thức tương tự như hút thuốc lào). Sau khi Đ sử dụng xong thì đưa điều cày cho H, H lấy một ít ma túy (cỏ) trong hộp của Đ mang đến cho vào lỗ điều cày châm lửa hút vào cơ thể. Một lúc sau, Nguyễn Thế T1, sinh năm 2001, trú tại thôn P, xã T là bạn của H được H mời đến uống bia cùng. Trong lúc uống bia, T1 thấy trên mặt bàn có hộp đựng các mảnh thực vật khô, Đ và H lấy cho vào điều cày để hút, sau đó Đ nói với T1 “đồ đây dùng đi” (ý là mời T1 sử dụng ma túy). T1 lấy ma túy ở trong hộp cho vào lỗ điều cày, châm lửa hút vào cơ thể. Cứ như vậy, Đ, H, T1 vừa ăn uống vừa hút ma túy (cỏ), đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B phát hiện, lập biên bản vụ việc, thu giữ vật chứng gồm 1 điều cày (gồm phần ống hút và phần lỗ), ở miệng lỗ điều có tàn tro và những mảnh thực vật khô; 1 hộp hình trụ màu đen trắng cao 3 cm, đường kính 4,5cm trên nắp có chữ OCB, bên trong hộp có chứa các mảnh thực vật khô; 1 bật lửa gas màu đỏ. Đ, T1, H khai nhận các mảnh thực vật khô trong hộp và ở lỗ điều là ma túy loại Cần sa của Đ mang đến mời mọi người hút.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 5 túi nilon kích thước (4 x 7)cm bên trong chứa các mảnh lá của thực vật màu xanh, nâu. Đ khai nhận đó là ma túy dạng cỏ cất giấu để sử dụng.

Kết quả xét nghiệm phát hiện ma túy trong nước tiểu do Cơ quan Cảnh sát điều tra lập ngày 23/6/2023, xác định: Vũ Công Đ, Mai Ngọc H, Nguyễn Thế T1 đều dương tính với chất ma túy Cần sa.

Phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm Y tế huyện B xác định: Vũ Công Đ, Mai Ngọc H, Nguyễn Thế T1 không phải là người nghiện ma túy.

Kết luận giám định số 330/KL-KTHS ngày 26/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh H, kết luận: Các mảnh thực vật khô trên lỗ điều cày gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,026g là ma túy loại Cần sa; Các mảnh thực vật khô thu giữ trong hộp có chữ OCB của Đ có tổng khối lượng là 0,262g là ma túy loại Cần sa; Các mảnh thực vật khô thu giữ tại phòng ngủ của Đ có tổng khối lượng là 9,326g là ma túy loại Cần sa.

H1 lại đối tượng giám định gồm: 9,018g ma túy loại Cần sa, 1 lỗ điều cày, 1

hộp hình trụ tròn trên nắp có chữ OCB và toàn bộ vỏ bao gói mẫu.

Vật chứng của vụ án: 9,018g ma túy loại Cần sa, 1 lõi điều cày, 1 hộp hình trụ có chữ OCB và toàn bộ vỏ bao gói mẫu là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 1 điều cày (ống hút), 1 bật lửa gas màu đỏ, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đang quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện, cần chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án .

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 31 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang đã truy tố bị cáo về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a và điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Công Đ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ 24/6/2023.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 9,018g ma túy loại Cần sa, 1 lõi điều cày, 1 hộp hình trụ có chữ OCB và toàn bộ vỏ bao gói mẫu là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 1 điều cày (ống hút), 1 bật lửa gas màu đỏ

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi cung cấp ma túy loại Cần sa mời Mai Ngọc H và Nguyễn Thế T1 sử dụng trái phép, hành vi cất giấu trái phép ma túy loại Cần sa với mục đích sử dụng cho bản thân, nội dung cụ thể như nêu trên, nhất trí với nội dung bản Cáo trạng, nội dung Kết luận giám định, quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, xin giảm nhẹ hình phạt.

Những người làm chứng vắng mặt, khai tại cơ quan điều tra:

Anh Nguyễn Thế T1, anh Mai Ngọc H đã được Đ mời, cung cấp ma túy loại Cần sa để hút, diễn biến cụ thể sự việc như đã được nêu trên. Anh Mai Ngọc H là người rủ T1 đến quán uống bia, không mời T1 sử dụng ma túy, Đ là người mời T1 sử dụng ma túy.

Anh Nguyễn Văn T2 (chủ quán bia Mỹ Q) không biết sự việc Đ mang ma túy và hút tại quán bia của anh, khi cơ quan Công an phát hiện sự việc, anh được tham gia chứng kiến, lập biên bản. Chiếc điều cày mà bị cáo Đ sử dụng để hút ma túy là của anh, nhưng anh không biết Đ sử dụng vào việc hút Cần sa, anh xác định là vật chứng của vụ án, không có yêu cầu nhận lại.

Bị cáo Đ nhất trí với nội dung lời khai của người làm chứng, không thắc mắc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định về ma túy; Kết quả kiểm tra ma túy trong nước tiểu, lời khai của người làm chứng và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 19 giờ 30 phút đến 20 giờ 30 phút ngày 23/6/2023, tại quán B thuộc thôn Q, xã B, huyện B tỉnh Hải Dương, Vũ Công Đ có hành vi cung cấp ma túy loại Cần sa mời Mai Ngọc H và Nguyễn Thế T1 sử dụng trái phép, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện phối hợp với Công an xã B phát hiện, thu giữ 0,288g ma túy Cần sa còn lại các đối tượng chưa sử dụng hết; thu giữ tại phòng ngủ của Đ 9,326g ma túy loại Cần sa cất giấu để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước về chất ma túy. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả nguy hiểm cho xã hội của hành vi nhưng vẫn thực hiện là cố ý. Do vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Bị cáo có nhân thân tốt, trước lần phạm tội này chưa phạm tội, chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[4] Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo và buộc bị cáo chấp hành phạt tù tại cơ sở giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và việc bị cáo không có tài sản riêng, Hội đồng xét xử không phạt tiền bổ sung.

[6]. Về xử lý vật chứng: 9,018g ma túy loại Cần sa, 1 lô điều cày, 1 hộp hình trụ có chữ OCB và toàn bộ vỏ bao gói mẫu là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 1 điều cày (ống hút), 1 bật lửa gas màu đỏ là công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, vật cấm tàng trữ, vật không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Hành vi tàng trữ trái phép cần sa của Đ chưa đủ lượng ma túy để truy cứu trách nhiệm hình sự, chỉ là vi phạm hành chính; hành vi sử dụng ma túy trái phép của Đ, T1, H là vi phạm hành chính nên đều đã bị xử phạt; anh Nguyễn Văn T2 không biết việc Đ tự ý tổ chức sử dụng trái phép ma túy, tàng trữ trái phép ma túy tại quán do mình quản lý, Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a và điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Công Đ phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Công Đ 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ 24/6/2023.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 9,018g ma túy loại Cần sa, 1 lô điều cày, 1 hộp hình trụ có chữ OCB và toàn bộ vỏ bao gói mẫu là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 1 điều cày (ống hút), 1 bật lửa gas màu đỏ

Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang.

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận HSNV CA huyện Bình Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Cường